

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /UBND-CN
V/v phối hợp xử lý đối với
hành vi trộm cắp điện

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

- Sở Công Thương;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công ty Điện lực Đắk Lắk.

Ngày 31/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 17/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí, trong đó có Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (sau đây gọi chung là Nghị định số 134/2013/NĐ-CP).

Để thống nhất trong việc xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi trộm cắp điện quy định tại khoản 8 Điều 12¹ Nghị định số 134/2013/NĐ-CP và chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự đối với hành vi có dấu hiệu tội phạm quy định tại khoản 9 Điều 12 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP; theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 1311/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 18/11/2022, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính thống nhất thực hiện các nội dung sau:

1. Về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực

Tại Điều 33 Chương III² Nghị định số 134/2013/NĐ-CP quy định thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính như sau: *(1) Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm quy định tại các điều từ Điều 34 đến Điều 37 của Nghị định này; (2) Người thuộc lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân, công chức, viên chức thuộc các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện lực, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đang thi hành công vụ, nhiệm vụ.*

Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “Đối với hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính hoặc không thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý của mình, thì người có thẩm quyền đang thi hành công vụ, nhiệm vụ phải lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc và chuyển ngay biên bản đến người có thẩm quyền”.

¹ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 2 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP.

² Chương này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 38 Điều 2 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP.

Như vậy, đối với các vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực do các đơn vị điện lực phát hiện thì tiến hành lập biên bản ghi nhận vụ việc và chuyển toàn bộ hồ sơ đến người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính (quy định tại Điều 33 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP) trên địa bàn nơi xảy ra vụ việc vi phạm hành chính để xem xét, xác định hành vi vi phạm và lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định hiện hành.

2. Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi “trộm cắp điện”

Các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi “trộm cắp điện” quy định tại khoản 8 Điều 12 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP, gồm: Chủ tịch UBND cấp huyện (khoản 2 Điều 34), Chủ tịch UBND tỉnh (khoản 3 Điều 34), Chánh Thanh tra Sở Công Thương (khoản 2 Điều 35). Do đó, đối với hành vi “trộm cắp điện”, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực (nhưng không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này) căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm và quy định của pháp luật để chuyển hồ sơ đến các chức danh có thẩm quyền nêu trên.

3. Về chuyển hồ sơ vụ vi phạm đối với hành vi “trộm cắp điện” có dấu hiệu phạm tội để truy cứu trách nhiệm hình sự

Trong quá trình xử lý vi phạm, xét thấy có dấu hiệu của tội phạm quy định tại khoản 9 Điều 12 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP, thì người có thẩm quyền xử phạt phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự xử lý theo quy định tại Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

4. Về thực hiện “tin báo” về tội phạm theo quy định tại khoản 2 Điều 144 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trong trường hợp xác định rõ hành vi trộm cắp điện có giá trị sản lượng điện trộm cắp từ 2.000.000 đồng trở lên, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, thì các tổ chức, cá nhân phát hiện hành vi vi phạm thực hiện “tố giác”, “tin báo” về tội phạm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 144 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự để xem xét, truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính quy định tại Điều 33 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị, địa phương phối hợp với đơn vị điện lực trên địa bàn khi có đề nghị trong việc xác định, thiết lập hồ sơ vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực điện lực để chuyển người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định.

5.2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Giao Phòng Kinh tế (hoặc Phòng Kinh tế Hạ tầng) tham mưu ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi “trộm cắp điện” theo đúng quy định; tham mưu chuyển hồ sơ vụ vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 12 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự xử lý theo quy định tại Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5.3. Công an tỉnh: Chỉ đạo các đơn vị liên quan, Công an huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và địa bàn, lĩnh vực phụ trách phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng làm tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi trộm cắp điện; tổ chức tiếp nhận, kiểm tra, xác minh, xử lý các tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố về hành vi trộm cắp điện do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo đúng quy định pháp luật.

5.4. Sở Công Thương: Chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với đơn vị điện lực xử lý kịp thời các hành vi trộm cắp điện theo thẩm quyền. Chuyển hồ sơ vụ vi phạm đối với hành vi “trộm cắp điện” có dấu hiệu phạm tội cho cơ quan tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5.5. Công ty Điện lực Đắk Lắk: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và kiểm tra viên điện lực khi phát hiện các hành vi vi phạm trong lĩnh vực điện lực cần chủ động báo cáo, phối hợp với người có thẩm quyền, cơ quan có liên quan để xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền.

Nhận được Công văn này, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các nội dung nêu trên để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- UBND cấp xã (*giao UBND cấp huyện sao gửi*);
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, CN (HvC3).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà